

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Trần Trúc Mai

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H - Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1994 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: 82 P, tổ 55, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q (*Sinh năm 1968*) và bà Huỳnh Thị L (*Sinh năm 1969*); có vợ là Nguyễn Ngọc T (*Đã ly hôn*) và 01 con (*Không nhớ ngày tháng năm sinh*); tiền án, tiền sự: Chưa;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Huỳnh Thị L - Sinh năm 1969; nơi cư trú: 82 P, tổ 55, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán, là mẹ của bị cáo, (*Có mặt*).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Thuỳ T - Luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: 31 L, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, (Có mặt).

- Bị hại: Ông Đàm Đình T - Sinh năm 1982; nơi cư trú: 197 Đ, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Ông Huỳnh Văn C - sinh năm 1979, nơi cư trú: 34/4 L, tổ 39, phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, (Vắng mặt, không có lý do).

- Người làm chứng: Ông Lê Trọng T - sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 22 Đ, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, (Vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Quốc H là thợ sơn nước làm công cho ông Huỳnh Văn C đang thi công công trình xây dựng tại số nhà 24 Đ, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì thấy ông Đàm Đình T, là nhà thầu xây dựng công trình, đến để kiểm tra tiến độ thi công. Do bức xúc về việc ông T chậm trả tiền công cho ông C để ông C trả tiền công cho mình nên trong lúc ông T và ông C đứng nói chuyện, Nguyễn Quốc H lấy 01 (Một) thanh gỗ màu xám kích thước chiều dài 55cm, chiều rộng 10cm có sẵn tại công trình đánh một cái trúng vào mặt của ông T gây thương tích rồi bỏ đi. Ông T được mọi người đưa đi bệnh viện điều trị.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1587/C09C-Đ3 kết luận ông Đàm Đình T bị: Sẹo vùng đầu trong cung mày trái: 03%; dị vật dưới da đầu trong cung mày trái: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% và tổn thương là do vật tày có tiết diện hẹp gây ra. Ngày 16 tháng 5 năm 2022, ông Đàm Đình T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Theo Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 253/KLGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận Nguyễn Quốc H:

- Trước thời điểm gây án:

+ Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp (F19.56);

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

+ Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp (F19.56);

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

+ Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp (F19.56);

Đối tượng cần được điều trị ngoại trú và cách ly ma túy.

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

* Vật chứng tạm giữ: 01 (Một) thanh gỗ màu xám kích thước dài 55cm, rộng 10cm.

* Về dân sự: Ông Đàm Đình T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 75.000.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Cố ý gây thương tích" theo các điểm a và i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a và i khoản 1 Điều 134; các điểm i, q và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Quốc H từ 06 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích". Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại - ông Đàm Đình T giữ nguyên yêu cầu khởi tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 64.000.000 đồng, bao gồm các khoản:

- Bồi thường những ngày nghỉ việc 25 ngày x 600.000 đồng/ngày = 15.000.000 đồng,

- Thiệt hại về những ngày không đi làm do chậm tiến độ bàn giao công trình: 25 ngày x 1.500.000 đồng/ngày = 37.500.000 đồng,

- Tiền thuốc sau khi ra viện: 5.500.000 đồng,

- Tiền tổn thất về tinh thần: 6.000.000 đồng,

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nằm viện và chụp chiếu xác định thương tật 11.000.000 đồng, do không có hoá đơn, chứng từ.

Ngoài ra, bị hại cho rằng cơ quan cảnh sát điều tra đã bỏ lọt tội phạm đối với ông Huỳnh Văn C. Mặc dù bị hại không nghe trực tiếp, không có hình ảnh hay ghi âm ông C xúi giục bị cáo đánh bị hại, tuy nhiên thông qua tin nhắn zalo của bà Phạm Thị Ánh Tuấn, là chủ nhà 24 Đ, gửi bị hại thể hiện nội dung: C có kêu một số người lên 24 Đ để đánh bị hại, C điện thoại cho H bảo H ép vợ chồng chị Tuấn đưa tiền cho H đi trốn và chị Tuấn đã đưa cho H 1.500.000 đồng, C ép chị Tuấn lấy hết số tiền công còn lại

mười mấy triệu trong khi công trình chưa xong. Từ đó, bị hại suy luận ông C là người xúi giục bị cáo đánh bị hại. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra lại từ đầu.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày lời bào chữa: Thống nhất với Cáo trạng truy tố bị cáo H về tội danh và điều luật áp dụng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H thống nhất với lời khai của bị cáo và trình bày hiện nay, bị cáo vẫn tiếp tục dùng Cỏ Mỹ, mỗi lần dùng một ít, dùng nhiều lần trong ngày.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết bản thân sai hoàn toàn, lần đầu tiên bị xét xử do không am hiểu pháp luật. Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu trả hồ sơ điều tra lại, do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã bỏ lọt tội phạm đối với ông Huỳnh Văn C. Xét, bị hại chỉ suy luận ông Huỳnh Văn C là người xúi giục bị cáo đánh bị hại thông qua nội dung tin nhắn zalo của bà Phạm Thị Ánh Tuần gửi bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của bà Phạm Thị Ánh Tuần tại Biên bản ghi lời khai ngày 05 tháng 5 năm 2022, thể hiện: Bà Tuần không nghe việc ông C xúi giục H đánh T. Do vậy, Hội đồng xét xử không trả hồ sơ điều tra bổ sung theo đề nghị của bị hại và xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2021, tại số nhà 24 Đ, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, mặc dù không có mâu thuẫn nhưng Nguyễn Quốc H đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 (Một) thanh gỗ màu xám kích thước dài 55cm, rộng 10cm đánh 01 (Một) cái trứng vào vùng mặt của ông Đàm Đình T gây thương tích với tỉ lệ tổn thương 04%. Ông T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại các điểm a và i khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì nghĩ ông T chưa thanh toán tiền thi công cho ông C, để ông C có tiền trả cho mình, bị cáo đã có hành vi dùng thanh gỗ đánh ông T. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, coi thường pháp luật; coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hội đồng xét xử cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ân hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, q và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do dùng ma túy. Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 253/KLGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thể hiện: Hiện nay, bị cáo cần phải cách ly ma túy. Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không thừa nhận, nhưng người đại diện hợp pháp là mẹ của bị cáo xác nhận hiện tại bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng Cỏ Mỹ. Hội đồng xét xử cần thiết quyết định cho bị cáo mức tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mà không tuyên cho bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) thanh gỗ màu xám kích thước dài 55cm, rộng 10cm (*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2022*) là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 64.000.000 đồng (*Sáu mươi bốn triệu đồng*).

Xét, đối với khoản yêu cầu bồi thường chi phí điều trị sau khi ra viện 5.500.000 đồng có hoá đơn, chứng từ và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 6.000.000 đồng, đúng với quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 11.500.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm ngàn đồng*).

Đối với các khoản yêu cầu bồi thường khác, bị hại chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Trường hợp có chứng từ chứng minh thì bị hại có quyền khởi kiện bị cáo vụ án dân sự yêu cầu bồi thường.

[9] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo H khai nhận việc đánh ông Đàm Đình T là do ông Huỳnh Văn C xúi giục. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã tiến hành đối chất giữa bị cáo H và ông C nhưng ông C không thừa nhận nên không có căn cứ để xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a và i khoản 1 Điều 134; các điểm i, q và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo H 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Dân sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) thanh gỗ màu xám kích thước dài 55 cm, rộng 10cm.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 7 năm 2022*)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo H bồi thường cho ông Đàm Đình T số tiền 11.500.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 575.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy